

BỘ CÔNG NGHIỆP
Số: 21/2002/QĐ-BCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 4 tháng 6 năm 2002

QUYẾT ĐỊNH

***Về việc ban hành Quy định nội dung, trình tự và thủ tục
quy hoạch phát triển điện lực***

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 74/CP ngày 01 tháng 11 năm 1995 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 45/2001/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2001 của Chính phủ về hoạt động điện lực và sử dụng điện;

Căn cứ Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 1999 và sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 12/2000/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2000 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định nội dung, trình tự và thủ tục quy hoạch phát triển điện lực, áp dụng cho việc lập, duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch phát triển điện lực quốc gia, quy hoạch phát triển điện lực các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, quy hoạch phát triển điện lực các quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký và thay thế những quy định trước đây về công tác quản lý quy hoạch điện.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổng giám đốc Tổng Công ty Điện lực Việt Nam và các tổ chức, cá nhân hoạt động điện lực chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY ĐỊNH

Nội dung, trình tự và thủ tục quy hoạch phát triển điện lực
(Ban hành kèm theo Quyết định

số: 21/2002/QĐ-BCN ngày 4 tháng 6 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp)

Chương I

Quy định chung

Điều 1.

1. Quy hoạch phát triển điện lực bao gồm:

- a) Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia;
- b) Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là tỉnh);
- c) Quy hoạch phát triển điện lực quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là huyện).

2. Giai đoạn quy hoạch:

- a) Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia được lập cho mỗi giai đoạn 10 năm, có xét đến triển vọng 10 năm tiếp theo.
- b) Các quy hoạch phát triển điện lực khác được lập cho mỗi giai đoạn 5 năm, có xét đến triển vọng 5 năm tiếp theo.

3. Quy định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động điện lực.

Điều 2.

Quy hoạch phát triển điện lực là mục tiêu, định hướng, giải pháp và cơ chế chính sách về phát triển ngành điện, phát triển và cải tạo nguồn, lưới điện, nhằm đảm bảo cung cấp điện một cách an toàn, liên tục cho các ngành kinh tế, công ích, đời sống của nhân dân và an ninh quốc phòng, trên cơ sở sử dụng tiết kiệm và hiệu quả tài nguyên năng lượng của đất nước.

Điều 3.

Chỉ những tổ chức tư vấn có giấy phép hoạt động điện lực trong lĩnh vực quy hoạch phát triển điện lực mới được phép tham gia lập quy hoạch phát triển điện lực quốc gia và quy hoạch phát triển điện lực tỉnh.

Chương II

Nội dung, trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm định và phê duyệt quy hoạch phát triển điện lực

Điều 4.

1. Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia bao gồm những nội dung chính sau:

- a) Hiện trạng điện lực quốc gia và đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch phát triển điện lực giai đoạn trước.
- b) Tổng quan về tình hình kinh tế, xã hội và hệ thống năng lượng Việt Nam.
- c) Dự báo nhu cầu điện.
- d) Chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật các công trình nguồn và lưới điện

đ)Đánh giá các nguồn năng lượng sơ cấp, khả năng khai thác, khả năng xuất nhậpkhẩu năng lượng, dự báo giá nhiên liệu cho sản xuất điện.

e)Chương trình phát triển nguồn điện.

g)Chương trình phát triển lưới điện.

h)Liên kết lưới điện khu vực.

i)Chương trình phát triển điện nông thôn.

k)Điều độ và thông tin hệ thống điện Việt Nam.

l)Môi trường và bảo vệ môi trường trong phát triển điện lực.

m)Tổng hợp khối lượng xây dựng và vốn đầu tư cho chương trình phát triển điện lựcquốc gia.

n)Phân tích kinh tế - tài chính phương án phát triển điện lực quốc gia.

o)Cơ cấu tổ chức quản lý ngành điện.

p)Các kết luận và kiến nghị về cơ chế chính sách, đảm bảo thực hiện chương trìnhphát triển điện lực giai đoạn quy hoạch.

(Chitiết quy định tại Phụ lục 1 kèm theo).

2.Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh, gồm những nội dung chính sau:

a)Đánh giá hiện trạng điện lực địa phương và tình hình thực hiện quy hoạch giaiđoạn trước.

b)Hiện trạng và mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội địa phương trong giai đoạ quy hoạch.

c)Dự báo nhu cầu điện.

d)Đánh giá tiềm năng phát triển các nguồn điện tại địa phương.

đ)Đánh giá khả năng trao đổi điện năng với các khu vực lân cận.

e)Đánh giá tình hình cung cấp điện ở vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế đặc biệt khókhăn (nếu có).

g)Cân bằng công suất, điện năng cho các mốc thời gian quan trọng trong giai đoạnlập quy hoạch.

h)Lựa chọn một số phương án phát triển nguồn, lưới điện hợp lý.

i)Tính toán so sánh các chỉ tiêu kinh tế – kỹ thuật cho các phương án được chọn.

k)Lựa chọn phương án tối ưu phát triển điện lực tỉnh.

l)Tổng hợp khối lượng xây dựng và vốn đầu tư cho giai đoạn quy hoạch.

m)Phân tích kinh tế - tài chính phương án được chọn.

n)Các kết luận và kiến nghị về cơ chế chính sách, đảm bảo thực hiện chương trìnhphát triển điện lực tỉnh giai đoạn quy hoạch.

(Chitiết quy định tại Phụ lục 2 kèm theo).

3.Quy hoạch phát triển điện lực huyện, gồm những nội dung chính sau:

a)Đánh giá hiện trạng điện lực địa phương và tình hình thực hiện quy hoạch giaiđoạn trước.

- b) Hiện trạng và mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội của địa phương trong giai đoạn quy hoạch.
- c) Dự báo nhu cầu phụ tải.
- d) Đánh giá tiềm năng phát triển các nguồn điện tại địa phương.
- đ) Đánh giá khả năng trao đổi điện năng với các khu vực lân cận.
- e) Đánh giá tình hình cung cấp điện ở vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn (nếu có).
- g) Cân bằng công suất, điện năng cho các mốc thời gian quan trọng trong giai đoạn lập quy hoạch.
- h) Lựa chọn một số phương án phát triển nguồn, lưới điện hợp lý nhất.
- i) Tính toán so sánh các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật cho các phương án được chọn.
- k) Lựa chọn phương án tối ưu phát triển điện lực huyện.
- l) Tổng hợp khối lượng xây dựng và vốn đầu tư cho giai đoạn quy hoạch.
- m) Phân tích tài chính phương án được chọn.
- n) Các kết luận và kiến nghị về cơ chế chính sách, đảm bảo thực hiện chương trình phát triển điện lực giai đoạn quy hoạch.
- (Chi tiết quy định tại Phụ lục 3 kèm theo).

Điều 5.

Trình tự, thủ tục lập đề cương, đăng ký vốn lập quy hoạch phát triển điện lực như sau:

1. Đối với quy hoạch phát triển điện lực quốc gia:

Theo chu kỳ 5 năm, Bộ Công nghiệp phê duyệt đề cương dự toán và đăng ký kế hoạch vốn ngân sách Nhà nước theo quy định hiện hành.

2. Đối với quy hoạch phát triển điện lực tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

Theo chu kỳ 5 năm, Sở Công nghiệp lập đề cương dự toán trình Ủy ban Nhân dân tỉnh phê duyệt và đăng ký kế hoạch vốn ngân sách Nhà nước cho lập quy hoạch phát triển điện lực tỉnh theo quy định hiện hành.

3. Đối với quy hoạch phát triển điện lực huyện:

Theo chu kỳ 5 năm, Sở Công nghiệp lập đề cương, dự toán cho công tác quy hoạch tùy theo nhu cầu phát triển điện lực từng vùng, trình Ủy ban Nhân dân tỉnh phê duyệt và cân đối vốn ngân sách địa phương cho công tác này theo quy định hiện hành.

4. Đơn giá lập và chi phí thẩm định quy hoạch phát triển điện lực thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 6.

Trình tự xây dựng quy hoạch phát triển điện lực như sau:

1. Đối với quy hoạch phát triển điện lực quốc gia:

a) Trên cơ sở kế hoạch vốn ngân sách bố trí cho quy hoạch phát triển điện lực quốc gia, Bộ Công nghiệp lựa chọn tổ chức tư vấn có đủ năng lực để lập quy hoạch.

b) Tổ chức tư vấn được chọn tiến hành lập Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia theo đúng đề cương được duyệt và thời hạn được giao;

c) Trong quá trình lập quy hoạch, tổ chức tư vấn phải thực hiện các bước báo cáo trung gian theo quy định để lấy ý kiến các cơ quan liên quan và hoàn chỉnh quy hoạch;

d) Sau khi hoàn thành quy hoạch, đơn vị tư vấn trình Bộ Công nghiệp thẩm định báo cáo Thủ tướng phê duyệt. Hồ sơ trình duyệt gồm:

5 bộ đề án quy hoạch.

15 bản báo cáo tóm tắt đề án quy hoạch.

2. Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh:

a) Trên cơ sở kế hoạch vốn ngân sách bố trí cho công tác quy hoạch, Sở Công nghiệp lựa chọn tổ chức tư vấn có đủ năng lực để lập quy hoạch.

b) Tổ chức tư vấn được chọn tiến hành lập quy hoạch phát triển điện lực tỉnh, thành phố theo đúng đề cương đã được duyệt và thời hạn được giao.

c) Trong quá trình lập quy hoạch, tư vấn phải thực hiện các bước báo cáo trung gian, lấy ý kiến của Ủy ban Nhân dân tỉnh và Tổng công ty Điện lực Việt Nam để hoàn chỉnh đề án.

d) Sau khi hoàn thành, đề án quy hoạch được Sở Công nghiệp thẩm tra báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh thông qua và trình Bộ Công nghiệp phê duyệt. Hồ sơ trình duyệt gồm:

5 bộ đề án quy hoạch hoàn chỉnh.

15 bộ báo cáo tóm tắt của đề án quy hoạch.

3. Quy hoạch phát triển điện lực huyện:

a) Trên cơ sở kế hoạch vốn ngân sách địa phương bố trí cho công tác quy hoạch, Ủy ban Nhân dân tỉnh giao Sở Công nghiệp lựa chọn tổ chức tư vấn có đủ năng lực để lập quy hoạch.

b) Tổ chức tư vấn được chọn tiến hành lập quy hoạch phát triển điện lực huyện theo đúng đề cương đã được Sở Công nghiệp duyệt, thời hạn được giao.

c) Trong quá trình lập quy hoạch, tư vấn phải thực hiện các bước báo cáo trung gian, lấy ý kiến các ban ngành liên quan của tỉnh và Điện lực tỉnh để hoàn chỉnh đề án.

d) Sau khi hoàn thành, quy hoạch được gửi Sở Công nghiệp để thẩm định. Hồ sơ trình duyệt gồm:

5 bộ đề án quy hoạch hoàn chỉnh;

10 bản báo cáo tóm tắt đề án quy hoạch;

đ) Trên cơ sở kết quả thẩm định của Sở Công nghiệp, có sự tham gia của các Sở, Ban ngành có liên quan, Ủy ban Nhân dân tỉnh ra quyết định phê duyệt quy hoạch và giao Sở Công nghiệp chỉ đạo thực hiện.

Điều 7.